

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
(Số hợp đồng: 22 /ĐHV-HĐ)

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội khoá XIII;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào quyết định số: 35/QĐ-SYT ngày 11/01/2021 về việc phê duyệt kết quả gói thầu cung ứng thuốc cho các đơn vị khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2021 - 2022;

Căn cứ vào Căn cứ vào Quyết định số: 1453 /QĐ-ĐHV ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc chỉ định đơn vị ký hợp đồng mua thuốc, vật tư y tế phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2021.

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2021 chúng tôi gồm:

Bên A : TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Địa chỉ : Số 182, Đường Lê Duẩn, TP.Vinh, Tỉnh Nghệ An
Điện thoại : 0238.3855452 Fax: 0238.3855269
Số tài khoản : 3713.0.1055499
Được lập tại : Kho bạc Nhà nước Tỉnh Nghệ An
Mã số thuế : 2900466502
Đại diện bởi : Ông **Nguyễn Huy Bằng** Chức vụ: Hiệu trưởng

Bên B : NHÀ THUỐC HẠNH DŨNG

Địa chỉ :146, đường Nguyễn Phong Sắc, P.Hung Dũng, Tp Vinh, Nghệ An.
Điện thoại : 02383 847 642
Tên tài khoản: Văn Thị Thanh Hạnh
Số tài khoản : 0101000437370,
Được lập tại : Ngân hàng Vietcombank Vinh
Mã số thuế : 8192290142
Đại diện : Bà **Văn Thị Thanh Hạnh**, Chức vụ: Chủ Nhà thuốc

Hai bên cùng nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng

1.1. Hợp đồng này chịu sự điều tiết của hệ thống Luật của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1.2. Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng là: Tiếng Việt.

Điều 2. Loại hợp đồng, phương thức, thời hạn, loại tiền thanh toán



2.2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản.

2.3. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

2.4. Thời hạn thanh toán: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng chậm nhất 30 ngày sau khi ký biên bản nghiệm thu và biên bản thanh lý.

Điều 3. Chế độ loại, số lượng, giá cả

3.1. Bên B đồng ý cung cấp cho bên A thuốc, vật tư y tế với chủng loại, quy cách giá cả như sau

Hàng tháng căn cứ số lượng thuốc tồn kho và nhu cầu bổ sung thuốc, VTYT để đảm bảo sử dụng trong tháng cho bên A. Bên B có trách nhiệm cung cấp đủ và đúng chủng loại thuốc mà bên A yêu cầu theo khung giá thuốc đã được duyệt giá tại Trường, Sở Y tế Nghệ An phê duyệt, trong trường hợp do giá thị trường biến động cao hơn mức giá đã được Sở Y tế phê duyệt thì bên B vẫn phải cung cấp đúng và đủ chủng loại mà bên A yêu cầu theo mức giá cũ đã được phê duyệt (*Toàn bộ các loại thuốc mà bên B cung cấp phải đảm bảo chất lượng và đã được Cục Quản lý Dược Việt Nam cho phép lưu hành trên toàn quốc*).

3.2. Phương thức mua bán:

Định kỳ hàng tháng bên A cung cấp cho bên B danh mục và số lượng các loại thuốc, VTYT cần mua, bên B xem xét chấp thuận và ký phụ lục hợp đồng mua bán.

Điều 4. Phương thức thanh toán;

Sau khi bên B bàn giao đúng, đủ và đảm bảo chất lượng thuốc, VTYT theo cam kết, được nghiệm thu đưa vào sử dụng bên A sẽ thanh toán bằng chuyển khoản toàn bộ giá trị của lần mua đó cho bên B.

Hồ sơ thanh toán gồm: Phụ lục hợp đồng, biên bản, hóa đơn

Điều 5: Tiến độ thực hiện và thanh toán hợp đồng:

Chậm nhất sau 5 ngày kể từ ngày ký Phụ lục hợp đồng bên B phải bàn giao đủ thuốc cho bên A và sau 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu bên A phải thanh toán đủ tiền cho bên B.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của hai bên

6.1. Bên A có trách nhiệm cung cấp kịp thời danh mục, số lượng và cùng phối hợp với bên B giao nhận thuốc và nghiệm thu theo đúng quy định.

6.2. Bên B có trách nhiệm cung cấp và bàn giao thuốc đúng chủng loại, đảm bảo chất lượng và các quy định của Cục Quản lý Dược Việt Nam quy định.

Giao hàng đúng tiến độ, cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán cho bên A, bảo hành hàng hóa theo quy định của nhà sản xuất.

Điều 7. Điều khoản chung :

7.1. Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

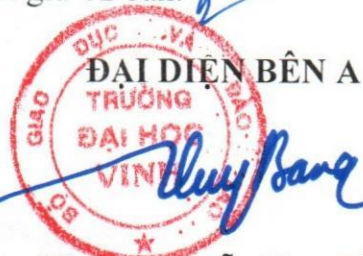
7.2. Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng, mọi sửa đổi bổ sung hợp đồng đều được ghi nhận bằng văn bản và được hai bên cùng nhất trí thông qua.

7.3. Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên cùng bàn bạc giải quyết bằng thương lượng. Nếu nếu những vấn đề phát sinh mà không thể thỏa



thuận được giữa hai bên thì sẽ đưa ra Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để giải quyết. Phán quyết của tòa án là bắt buộc với cả hai bên. Toàn bộ án phí do bên thua chịu.

7.4. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng. Hợp đồng này gồm 03 trang, được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.



GS.TS.Nguyễn Huy Bằng



DS. Văn Thị Thanh Hạnh

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՏՐԱՆՍՊՈՐՏԱԿԱՆ ԻՆՏԵՐՆԱԿԱՆ
ԿԵՆՏՐՈՆ

ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ՏՐԱՆՍՊՈՐՏԱԿԱՆ ԻՆՏԵՐՆԱԿԱՆ
ԿԵՆՏՐՈՆ